

Châu Thành, ngày 27 tháng 3 năm 2021

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CP CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU NGÔ QUYỀN**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Ngô Quyền,

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Ngô Quyền năm 2021 được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

**Điều 1. Mục đích**

1. Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử; biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Ngô Quyền diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
2. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

**Điều 2. Đối tượng và phạm vi**

1. **Đối tượng:** Tất cả các Cổ đông/ đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Ngô Quyền đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.
2. **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Ngô Quyền.

**Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt**

- Công ty : Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Ngô Quyền.
- HĐQT : Hội đồng Quản trị.
- BKS : Ban Kiểm soát.
- BTC : Ban Tổ chức.
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông.
- Đại biểu : Cổ đông, đại diện cổ đông theo ủy quyền.

**Điều 4. Điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ**

1. ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 50% cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. ĐHĐCĐ phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ

chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các Cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số Đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành Đại hội lần hai và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng Cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại ĐHĐCĐ lần thứ nhất.

#### **Điều 5. Đại biểu tham gia ĐHĐCĐ thường niên năm 2021**

1. Các Cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 28/02/2020 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

2. Đại biểu khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với BTC; ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do BTC quy định; Trong thời gian diễn ra ĐHĐCĐ, các Đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội.

3. Các Đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép.

#### **Điều 6. Khách mời tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021**

1. Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là Cổ đông/không được nhận ủy quyền của Cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

2. Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

#### **Điều 7. Đoàn Chủ tịch**

1. Đoàn Chủ tịch gồm ba (3) người, bao gồm 01 Chủ tọa và hai (2) thành viên. Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa Đại hội. Chủ tịch đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

a) Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;

b) Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

c) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;

e) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

### 3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

### **Điều 8. Ban Thư ký Đại hội**

1. Ban Thư ký Đại hội gồm hai (2) người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký Đại hội:

a) Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách của Cổ đông và đại diện Cổ đông dự họp (khi cần thiết);

b) Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các Cổ đông khi được yêu cầu;

c) Tiếp nhận, rà soát Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến của các Cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;

d) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các Cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản Đại hội;

e) Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

### **Điều 9. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm ba (3) người, bao gồm 01 Trưởng Ban và hai (2) Thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:

a) Ban Kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình Cổ đông, đại diện Cổ đông đến dự họp;

b) Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình Cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng Cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành.

### **Điều 10. Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu, quyền và nghĩa vụ của Ban**

1. Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và hai (2) Thành viên và không phải là các ứng viên vào HĐQT và BKS, do Đoàn Chủ tịch Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua trước Đại hội.

2. Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu phải bảo đảm tính trung thực của việc kiểm phiếu. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Cổ đông nếu xảy ra sai phạm.

4. Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Đối với việc biểu quyết các nội dung tại Đại hội:

- Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết;

- Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của Cổ đông và đại diện Cổ đông;

- Báo cáo kết quả biểu quyết trước Đại hội.

b) Đối với việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS:

- Hướng dẫn Quy chế bầu thành viên HĐQT và BKS;

- Tiến hành kiểm phiếu và lập Biên bản Kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS;

- Báo cáo kết quả kiểm phiếu (Biên bản Kiểm phiếu) trước Đại hội;

- Bàn giao Biên bản Kiểm phiếu và toàn bộ Phiếu bầu cử cho BKS.

## **Điều 11. Thảo luận tại Đại hội**

1. Nguyên tắc:

a) Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình, nội dung ĐHĐCĐ;

b) Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Thư ký Đại hội;

c) Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của Cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tịch;

d) Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tịch đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi Đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:

a) Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu;

b) Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

## **Điều 12. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội**

1. Nguyên tắc:

a) Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai;

b) Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho Đại biểu tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi Đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số Đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của Đại biểu đó;

c) Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 như sau:

- Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

- Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của HĐQT; Báo cáo hoạt động của BKS; Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

## 2. Cách thức biểu quyết:

a) Đại biểu thực hiện việc biểu quyết đề Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 2 Điều này;

b) Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tịch. Trường hợp Đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết Tán thành vấn đề đó. Trường hợp Đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách cổ đông/Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã Đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng Cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ;

c) Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, Đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất các nội dung cần biểu quyết của Đại hội, Đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu.

## 3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết:

a) Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của Đại biểu tham dự.

b) Trên Phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi Đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

c) Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;

- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu mộc đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho Phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

## 4. Thẻ lệ biểu quyết:

Cứ một (01) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi Đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

a) Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 25/02/2021) tổng số cổ phần của Công ty là 2.299.854 cổ phần tương đương với 2.299.854 quyền biểu quyết;

b) Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 30 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý của ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Lưu ý: Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất); các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số Cổ đông/đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp 2014).

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết:

- a) Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu Phiếu biểu quyết;
- b) Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm Phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

### **Điều 13. Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ**

Biên bản ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

### **Điều 14. Thi hành Quy chế**

Cổ đông/đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Ngô Quyền biểu quyết thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**

**Huỳnh Châu Sang**



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU  
NGÔ QUYỀN**

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021**

(Tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2021)

Kính thưa: **Đoàn Chủ tịch. Quý cổ đông công ty.**

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Ngô Quyền (Ngoprexco) nhiệm kỳ 2015 – 2020 do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bầu có 05 thành viên, gồm: Chủ tịch HĐQT và 04 thành viên.

Thay mặt HĐQT tôi xin trân trọng báo cáo trước ĐHĐCĐ thường niên 2021 về các hoạt động của HĐQT trong năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 như sau:

### **I/- Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020.**

#### **1/- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Bước vào thực hiện nhiệm vụ SXKD trong bối cảnh Công ty thực sự vô cùng khó khăn. Cụ thể như sau:

- Tình hình tài chính của Công ty được đánh giá là vô cùng khó khăn, nguy cơ mất vốn là rất cao. Tình trạng mất cân đối nguồn vốn chưa có biện pháp khắc phục, cộng thêm kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 bị thua lỗ khiến tình trạng mất cân đối tài chính càng trở nên trầm trọng, dẫn đến khả năng duy trì hoạt động sản xuất của Công ty là rất khó khăn.

- Ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 khiến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty càng thêm khó khăn: Giao dịch với các khách hàng trong và nước ngoài bị gián đoạn, không có đơn hàng xuất khẩu, các hợp đồng gia công chế biến cho khách hàng trong nước và nước ngoài bị hoãn hoặc hủy bỏ,... Trong 06 tháng đầu năm, công ty lâm vào trạng thái hoạt động cầm chừng.

Theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 về thực hiện các giải pháp nhằm mục tiêu từng bước khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tháng 07 năm 2020 Công ty đã thực hiện đưa Phân xưởng Chả cá hoạt động trở lại với hình thức hợp đồng gia công Chả cá thành phẩm, và cho thuê kho lạnh. Nhận định bước đầu của các hoạt động trên có mang lại hiệu quả, mặc dù chưa đạt được như kế hoạch đề ra, nhưng cũng đáp ứng được một số yêu cầu của Nghị quyết ĐHĐCĐ như: Tạo được nguồn thu bù đắp được các khoản chi phí như khấu hao TSCĐ, bảo quản tốt tình trạng Nhà xưởng, máy



móc thiết bị, tập trung và duy trì lực lượng công nhân đáp ứng được yêu cầu sản xuất và thực hiện được kế hoạch trả nợ vay Ngân hàng.

**2/- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:**

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020 (1.000 Đồng)	Thực hiện 2020 (1.000 Đồng)	Tỷ lệ TH so KH (%)
Doanh thu thuần	38.618.000	17.981.902	76,56
Giá vốn hàng bán	33.273.271	33.785.202	100,32
Chi phí tài chính	180.000	245.351	136,00
Chi phí bán hàng	757.458	377.593	49,85
Chi phí quản lý	1.144.888	774.637	67,66
Lợi nhuận SXKD	3.262.384	-17.200.881	
Lợi nhuận khác	00	293.426	
Chi phí khác	00	00	
Thuế TNDN	652.477	00	
Lợi nhuận sau thuế	2.609.907	-16.907.455	

Trong đó:

- Lãi từ hoạt động gia công và hoạt động khác: 1.086.753.351 đồng
- Lỗ do bán thanh lý hàng tồn kho: -17.994.208.528 đồng
- Âm lợi nhuận lũy kế (2019-2020) là: -31.021.874.234 đồng
- lỗ vượt vốn điều lệ - 7.625.924.286 đồng
- Trả nợ gốc vay Ngân hàng trong năm: 10.006.598.147 đồng

**3/- Về việc thực hiện tái cơ cấu nguồn vốn:**

HĐQT xác định đây là mục tiêu vô cùng quan trọng để khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2021. HĐQT đã nỗ lực cùng được sự hỗ trợ của Ngân hàng Công thương Kiên Giang trong việc tìm Nhà đầu tư có năng lực tài chính để tham gia đầu tư, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty nhằm kịp thời khắc phục tình trạng khó khăn về tài chính, đồng thời thực hiện tái cơ cấu nguồn vốn của công ty theo tinh thần Nghị quyết của ĐHCĐ 2020. Kết quả công việc đến nay, đến nay Nhà đầu tư đang trong quá trình thực hiện tái cơ cấu lại nguồn vốn, xây dựng phương hướng hoạt động, kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty năm 2021, chủ trương đầu tư phát triển công ty trong tương lai. Toàn bộ các chủ trương trên sẽ trình bày trước ĐHCĐ thường niên 2021.

**4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị**

HĐQT đã tổ chức 06 cuộc họp và ban hành 06 Nghị quyết, 02 Quyết định theo thẩm quyền; Các nghị quyết, quyết định do HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất, đồng thuận cao của các thành viên HĐQT trên cơ sở vì lợi ích của doanh nghiệp, của Cổ đông và nhà đầu tư, vì chiến lược phát triển của Công ty và được thông báo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định đến Ban Giám đốc và Ban kiểm soát (Chi tiết tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2020).

## **5. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị**

Căn cứ các quy định của pháp luật và Điều lệ Ngoprexco, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo; Kịp thời cho chủ trương thông qua việc ban hành các nghị quyết, quyết định làm cơ sở cho Ban điều hành tổ chức thực hiện.

HQĐT thường xuyên theo dõi, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHCĐ và HĐQT; Giám sát hoạt động của Ban điều hành, kịp thời hỗ trợ Ban điều hành trước những khó khăn, vướng mắc; Đồng hành cùng Ban điều hành để kịp thời đưa ra các giải pháp linh hoạt, phù hợp đảm bảo duy trì sự ổn định của Công ty; Phát huy trách nhiệm cá nhân của các thành viên HĐQT. Nhờ có sự hỗ trợ và giám sát chặt chẽ nên các vấn đề lớn, các nghiệp vụ kinh tế phát sinh phức tạp thuộc chức trách, thẩm quyền của HĐQT do Giám đốc đề xuất đều được giải quyết kịp thời.

Ban điều hành đã tổ chức triển khai và điều hành các hoạt động SXKD theo đúng chủ trương của HĐQT và nghị quyết ĐHCĐ. Trong quá trình tổ chức thực hiện, Ban điều hành báo cáo HĐQT về tình hình SXKD, tình hình tài chính và các hoạt động khác của Công ty đúng quy định tại Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ của Công ty để HĐQT có ý kiến chỉ đạo kịp thời.

Năm 2020 là năm hết sức khó khăn trong SXKD, đặc biệt là khó khăn về tài chính và chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. HĐQT đánh giá được sự nỗ lực của Ban điều hành cũng như sự quyết tâm của toàn thể người lao động trong quá trình tổ chức thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết ĐHCĐ, kế hoạch năm sản xuất kinh doanh năm 2020. HĐQT xin ghi nhận và cảm ơn. Xin cảm sự ủng hộ, tin tưởng của Quý cổ đông đã đồng hành, gắn bó cùng Công ty trong suốt thời gian qua.

## **II/- Phương hướng hoạt động năm 2021**

1- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm mục tiêu khôi phục hoạt động và nâng cao sản lượng sản xuất. Trong đó:

+ Tập trung nguồn lực cho hoạt động sản xuất kinh doanh: Tăng cường công tác tiếp thị, kết nối lại khách hàng truyền thống và tìm kiếm khách hàng mới, ổn định tổ chức sản xuất nhằm nhanh chóng đưa các phân xưởng sản xuất của Công ty trở lại hoạt động bình thường.

+ tiếp tục thực hiện dịch vụ gia công chế biến thủy sản và cho thuê kho lạnh (Tài sản chưa sử dụng) nhằm tạo thêm nguồn thu, kéo giảm chi phí sản xuất, tạo thêm việc làm và thu nhập cho người lao động, qua đó tạo thuận lợi cho việc thu tuyển lao động nhằm đáp ứng được yêu cầu hoạt động sản xuất của Nhà máy.

+ Tập trung nghiên cứu phát triển mặt hàng mới theo nhu cầu thị trường trên cơ sở phù hợp với điều kiện sản xuất và công suất hoạt động của Nhà máy. Thông qua hoạt động trên để nâng cao sản lượng sản xuất.

2- Mở rộng kinh doanh thương mại: Tổ chức kinh doanh trong các lĩnh vực: Kinh doanh thức ăn thủy sản và nuôi trồng thủy sản; Kinh doanh bất động sản,... nhằm nâng cao doanh thu và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời cũng là phương án để phát triển quy mô Công ty.

3- Xây dựng các phương án huy động nguồn vốn nhằm đáp ứng nhu cầu đảm bảo đủ vốn phục vụ sản xuất kinh doanh theo chủ trương mở rộng và phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể:

- Thực hiện Phương án chào bán cổ phần riêng lẻ cho các Nhà đầu tư chiến lược có năng lực tài chính, có khả năng hỗ trợ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đồng thời cũng giải pháp nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo chiến lược phát triển của Công ty.

- Mục đích phát hành: Tăng vốn cổ phần nguồn, nguồn vốn thu được từ đợt phát hành sử dụng vào việc bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

4/- Kế hoạch sản xuất năm 2021:

1- Doanh thu:	453.111.888.000 đ
2- Giá vốn	405.150.668.000 đ
3- Lợi nhuận trước thuế	47.961.220.000 đ
4- Thuế TNDN	7.172.871.000 đ
5- Lợi nhuận sau thuế	40.788.350.000 đ

Trong đó:

1- Hoạt động chế biến thủy sản:

- Doanh thu:	133.881.888.000 đ
- Giá vốn	122.381.865.000 đ
- Lợi nhuận trước thuế	11.500.023.000 đ
- Thuế TNDN (20%)	2.300.004.600 đ
- Lợi nhuận sau thuế	9.200.018.400 đ

2- Hoạt động kinh doanh và nuôi trồng thủy sản:

- Doanh thu:	291.000.000.000 đ
--------------	-------------------

- Giá vốn	259.182.000.000 đ
- Lợi nhuận trước thuế	31.818.000.000 đ
- Thuế TNDN (20%)	3.944.227.000 đ
- Lợi nhuận sau thuế	27.873.773.000 đ
3- Hoạt động gia công thủy sản:	
- Doanh thu:	24.540.000.000 đ
- Giá vốn	20.995.560.000 đ
- Thuế TNDN	708.888.000 đ
- Lợi nhuận sau thuế	2.835.552.000 đ
4- Hoạt động cho thuê kho lạnh:	
- Doanh thu:	3.690.000.000 đ
- Giá vốn	2.591.243.000 đ
- Thuế TNDN	219.751.000 đ
- Lợi nhuận sau thuế	879.006.000 đ

Thay mặt HĐQT Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Ngô Quyền, Tôi xin chân thành cảm ơn quý vị Cổ đông đã tin tưởng, ủng hộ và gắn bó với Công ty thời gian vừa qua và mong rằng tiếp tục nhận được sự quan tâm, ủng hộ và đồng hành của quý vị Cổ đông trong thời gian tới.

Xin trân trọng cảm ơn.

Châu Thành, ngày 27 tháng 03 năm 2021

**CHỦ TỊCH HĐQT**

**HUỖNH CHÂU SANG**

**CÔNG TY CP CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU NGÔ QUYỀN**  
Khu Tắc Cầu, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

Châu Thành, ngày 27 tháng 03 năm 2021

**TỜ TRÌNH số 01**

Về việc lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông  
tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Chế biến Thủy sản XK Ngô Quyền

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Ngô Quyền sửa đổi lần thứ 7 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, ngày 27/4/2018;
- Căn cứ Báo cáo tài chính 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ,

Hôm nay, ngày 27 tháng 03 năm 2021, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021, HĐQT đề nghị Cổ đông tham gia thảo luận và biểu quyết thông qua:

**I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:**

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020 (1.000 Đồng)	Thực hiện 2020 (1.000 Đồng)	Tỷ lệ TH so KH (%)
Doanh thu thuần	38.618.000	17.981.902	76,56
Giá vốn hàng bán	33.273.271	33.785.202	100,32
Chi phí tài chính	180.000	245.351	136,00
Chi phí bán hàng	757.458	377.593	49,85
Chi phí quản lý	1.144.888	774.637	67,66
Lợi nhuận SXKD	3.262.384	-17.200.881	
Lợi nhuận khác	00	293.426	
Chi phí khác	00	00	
Thuế TNDN	652.477	00	
Lợi nhuận sau thuế	2.609.907	-16.907.455	

**II. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021:**

**1. Phương hướng hoạt động:**

1- Thực hiện hoàn thành mục tiêu khôi phục hoạt động và nâng cao sản lượng sản xuất của Công ty.

- Tập trung nguồn lực cho hoạt động sản xuất kinh doanh: Tăng cường công tác tiếp thị, kết nối lại khách hàng truyền thống và tìm kiếm khách hàng mới, ổn định tổ chức sản xuất nhằm nhanh chóng đưa các phân xưởng sản xuất của Công ty trở lại hoạt động bình thường.

- Tổ chức thực hiện phát triển mặt hàng mới theo nhu cầu thị trường phù hợp với điều kiện và công suất hoạt động của Nhà máy để nâng cao sản lượng sản xuất.

- Tiếp tục thực hiện dịch vụ gia công chế biến thủy sản và cho thuê kho lạnh (chưa sử dụng) nhằm tạo thêm nguồn thu, kéo giảm chi phí sản xuất, tạo thêm việc làm và thu nhập cho người lao động, qua đó tạo thuận lợi cho việc thu tuyển lao động nhằm đáp ứng được yêu cầu hoạt động sản xuất của Nhà máy.

2- Mở rộng kinh doanh thương mại: Tổ chức kinh doanh trong các lĩnh vực: Kinh doanh thức ăn thủy sản và nuôi trồng thủy sản; Kinh doanh bất động sản,... nhằm nâng cao doanh thu và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời thông qua các hoạt động trên để phát triển quy mô doanh nghiệp.

3- Kiện toàn bộ máy quản lý phù hợp với điều kiện, tình hình SXKD của Công ty; Xây dựng chiến lược đào tạo nguồn nhân lực theo hướng chuyên môn hóa, có chất lượng để nâng cao năng suất và chất lượng lao động; Xem xét, rà soát, bổ sung và điều chỉnh các quy chế, quy trình, quy định về quản trị Công ty đã ban hành cho phù hợp với tình hình SXKD (nếu cần thiết), đảm bảo cho công tác quản lý doanh nghiệp được chặt chẽ và hiệu quả.

## **2. Kế hoạch sản xuất năm 2021:**

1- Doanh thu:	453.111.888.000 đ
2- Giá vốn	405.150.668.000 đ
3- Lợi nhuận trước thuế	47.961.220.000 đ
4- Thuế TNDN	7.172.871.000 đ
5- Lợi nhuận sau thuế	40.788.350.000 đ

Trên đây là các vấn đề về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được báo cáo trước Đại hội và xin ý kiến của Quý Cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
Chủ tịch

**Huỳnh Châu Sang**

**CÔNG TY CP CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU NGÔ QUYỀN**  
Khu Tắc Cầu, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

Châu Thành, ngày 27 tháng 03 năm 2021

**TỜ TRÌNH số 02**

Thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn cổ phần

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU**

Phát hành cổ phiếu nhằm tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược có năng lực tài chính hỗ trợ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đồng thời cũng nhằm nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo nguồn vốn phục vụ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và chiến lược phát triển của Công ty.

Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông: Phương án phát hành cổ phiếu để tăng tăng vốn cổ phần với mục đích sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt phát hành bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

**II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH**

**1. Quy mô phát hành:**

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Ngô Quyền.
- Mã chứng khoán: NGC
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 10.000.000 cổ phần.
- Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá: 100.000.000.000 đ (Bằng chữ): Một trăm tỷ đồng.
- Thời gian phát hành: Dự kiến trong năm 2021 và 2022.

**2. Đối tượng và phương thức phát hành:**

- Phương thức phát hành: Chào bán riêng lẻ.
- Đối tượng phát hành: Nhà đầu tư chiến lược.
- Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chiến lược:
  - + Nhà đầu tư là tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài.
  - + Có năng lực tài chính, có chuyên môn, kinh nghiệm trong lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, có khả năng hỗ trợ Công ty mở rộng và phát triển.

### **3. Giá phát hành:**

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty quyết định giá chào bán theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện phát hành để quy định chi tiết nguyên tắc xác định giá phát hành.

### **4. Sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:**

Nguồn vốn thu được từ đợt phát hành được sử dụng: Bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

### **5. Ủy quyền:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Lựa chọn tổ chức tư vấn (nếu có) và thời điểm thích hợp để triển khai phương án phát hành sao cho đợt phát hành mang lại hiệu quả tốt nhất cho Công ty và Cổ đông.
- Lựa chọn Nhà đầu tư chiến lược đảm bảo.
- Quyết định cụ thể thời điểm thực hiện việc phát hành cổ phiếu.
- Quyết định giá bán cho Nhà đầu tư.
- Giao cho HĐQT căn cứ các điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện phát hành để đưa ra đánh giá cụ thể mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.
- Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi Vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sửa đổi điều khoản quy định mức vốn Điều lệ trong Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty theo đúng mức vốn Điều lệ tăng lên sau khi kết thúc đợt phát hành.
- Thực hiện đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung sau khi kết thúc đợt phát hành và các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành.
- Các vấn đề cần thiết khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, niêm yết và đăng ký bổ sung chứng khoán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**

**Huỳnh Châu Sang**



**CÔNG TY CP CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU NGÔ QUYỀN**  
Khu Tắc Cậu, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

Châu Thành, ngày 27 tháng 03 năm 2021

**TỜ TRÌNH số 03**

Về việc lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông  
tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chế biến thủy sản  
Xuất khẩu Ngô Quyền

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Ngô Quyền sửa đổi lần thứ 7 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, ngày 27/4/2018;

Hôm nay, ngày 27 tháng 03 năm 2021, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, HĐQT đề nghị Cổ đông tham gia thảo luận và biểu quyết thông qua vấn đề lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập năm 2021.

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Tổ chức kiểm toán độc lập đủ điều kiện kiểm toán Công ty niêm yết theo quy định của pháp luật hiện hành để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 06 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

Trên đây là các vấn đề liên quan đến hoạt động tài chính của Công ty được trình bày trước Đại hội, nhằm mục đích lấy ý kiến biểu quyết của Quý Cổ đông và là cơ sở ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**

**Huỳnh Châu Sang**

Châu Thành, ngày 27 tháng 03 năm 2021

**TỜ TRÌNH SỐ 04**

Về việc lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông  
tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản  
Xuất khẩu Ngô Quyền

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Ngô Quyền sửa đổi lần thứ 7 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, ngày 27/4/2018;

Hôm nay, ngày 27 tháng 03 năm 2021, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, HĐQT đề nghị Cổ đông tham gia thảo luận và biểu quyết thông qua vấn đề: Bổ sung ngành nghề sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

1. Kinh doanh thức ăn thủy sản.
2. Nuôi trồng thủy sản.
3. Kinh doanh bất động sản.

Trên đây các vấn đề liên quan đến chiến lược phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được trình bày trước Đại hội. Kính trình Đại hội biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
Chủ tịch

**Huỳnh Châu Sang**

**CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH  
 DỰ THẢO  
 NĂM 2021**

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2021
<b>I</b>	<b>SẢN XUẤT</b>		
01	<b>Doanh thu tiêu thụ:</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>453.111.888</b>
	- Sản xuất	nt	132.974.688
	- Gia công	nt	25.447.200
	- dịch vụ cho thuê tài sản	nt	3.690.000
	- Kinh doanh thức ăn thủy sản	nt	165.000.000
	- Nuôi trồng thủy sản	nt	126.000.000
02	<b>Sản lượng</b>		
	- Sản lượng hàng hoá sản xuất	Tấn	24.260
	- Sản lượng hàng hoá tiêu thụ	Tấn	24.260
03	<b>Giá thành sản phẩm tiêu thụ</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>368.436.714</b>
	Trong đó :		
	- Chi phí nguyên vật liệu, giá trị HH đầu vào	nt	304.203.326
	- Chi phí tiền lương	nt	15.936.450
	- BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ	nt	2.769.775
	- Chi phí sản xuất chung	nt	45.527.163
04	<b>Chi phí bán hàng</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>15.361.094</b>
05	<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>8.170.867</b>
	Trong đó :		
	- Chi phí tiền lương	nt	3.474.194
	- BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ	nt	599.532
06	<b>Lợi tức</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>61.143.212</b>
<b>II</b>	<b>HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>		
01	<b>Doanh thu hoạt động tài chính</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>15.000.000</b>
	- Thu lãi tiền gửi Ngân hàng	nt	15.000.000
02	<b>Chi phí hoạt động tài chính</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>(13.181.992)</b>
	- Trả lãi tiền gửi Ngân hàng	nt	(13.181.992)
03	<b>Lãi- Lo từ hoạt động tài chính</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>(13.181.992)</b>
<b>III</b>	<b>TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>47.961.220</b>
01	- Tỷ suất lợi nhuận bình quân / Doanh thu	%	10,58
02	- Thuế TNDN	1.000 đ	7.172.871
<b>IV</b>	<b>TỔNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>40.788.350</b>
01	- Trích lập quỹ doanh nghiệp 10%	"	4.078.835
02	- Lợi nhuận chưa sau khi trích lập quỹ	"	36.709.515
03	- Tỷ lệ Lợi nhuận/VLĐ	%	159,62
04	- Tỷ lệ Lợi nhuận/DT	%	8,10
<b>V</b>	<b>LAO ĐỘNG TIỀN LƯƠNG</b>		
01	- Tổng quỹ lương	1.000 đ	19.410.644
02	- Lao động bình quân	Người	1.000.220
03	- Tiền lương bình quân (người/tháng)	đồng	7.352.517

Kiên Giang, ngày 30 tháng 01 năm 2021

CHỦ TỊCH HĐQT

HUỲNH CHÂU SANG

# KẾ HOẠCH VỐN LƯU ĐỘNG

## NĂM 2021

**DỰ THẢO**

*Toàn bộ các hoạt động sản xuất kinh doanh*

### A. Định mức vốn lưu động:

DVT: ĐỒNG

STT	CHỈ TIÊU	TỔNG LUÂN CHUYỂN	NGÀY ĐỊNH MỨC	ĐỊNH MỨC VỐN LƯU ĐỘNG
<b>I</b>	<b>Dự trữ</b>	<b>91.131.326.000</b>		<b>10.125.702.889</b>
01	Nguyên liệu	90.682.450.000	30	10.075.827.778
02	Vật liệu phụ	448.876.000	30	49.875.111
<b>II</b>	<b>Sản xuất - Kinh doanh - Dịch vụ</b>	<b>130.164.714.000</b>		<b>132.501.191.389</b>
01	Sản xuất chế biến thủy sản	110.408.731.000	30	12.267.636.778
02	Gia công chế biến thủy sản	19.755.983.000	15	1.097.554.611
03	Nuôi trồng thủy sản	107.772.000.000	180	53.886.000.000
04	Kinh doanh thức ăn thủy sản	130.500.000.000	180	65.250.000.000
<b>III</b>	<b>Lưu thông</b>	<b>405.144.013.000</b>		<b>36.392.077.745</b>
01	Thành phẩm	122.375.210.000	20	9.064.830.370
02	Gia công chế biến thủy sản	23.586.803.000	15	982.783.458
03	Nuôi trồng thủy sản	113.903.134.000	45	14.237.891.750
04	Kinh doanh thức ăn thủy sản	145.278.866.000	30	12.106.572.167
	<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>179.018.972.023</b>

### B. Kế hoạch vốn lưu động:

1. Định mức vốn lưu động :	179.018.972.023	đồng
2. Vốn lưu động tự có:	29.018.972.023	đồng
3. Vốn lưu động có vay Ngân hàng:	150.000.000.000	đồng

### C. Vòng quay vốn lưu động:

01	Sản xuất chế biến thủy sản	2,26	vòng
02	Gia công chế biến thủy sản	3,89	vòng
03	Nuôi trồng thủy sản	11,34	vòng
04	Kinh doanh thức ăn thủy sản	1,67	vòng
		1,88	vòng

### D. Kỳ luân chuyển bình quân:

**155 ngày**

Kiên Giang, ngày 30 tháng 01 năm 2021

CTCP CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU NGŨ QUYỀN  
Cảng cá Tắc Cầu, xã Bình An, h.Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang

**DỰ THẢO**

**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT  
NĂM 2021**

*Hoạt động kinh doanh thức ăn thủy sản và nuôi trồng thủy sản.*

KHOẢN MỤC	TỔNG SỐ	KINH DOANH THỨC ĂN THỦY SẢN	ĐẦU TƯ NUÔI CÁ DA TRƠN
<b>A- SẢN XUẤT - KINH DOANH</b>	<b>20.600</b>	<b>15.000</b>	<b>5.600</b>
<b>1- CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH</b>	<b>238.272.000</b>	<b>130.500.000,00</b>	<b>107.772.000</b>
- Đầu tư con giống	4.620.000	-	4.620.000
- Thức ăn thủy sản	208.452.000	130.500.000	77.952.000
- Chi phí sản xuất chung	25.200.000	-	25.200.000
<b>2- CHI PHÍ BÁN HÀNG</b>	<b>6.750.000</b>	<b>6.750.000</b>	<b>-</b>
<b>3- CHI PHÍ QUẢN LÝ (1%/DT)</b>	<b>2.910.000</b>	<b>1.650.000</b>	<b>1.260.000</b>
Trong đó: Tiền lương + Bảo hiểm người lao động	1.746.000	990.000	756.000
<b>4- CHI PHÍ TÀI CHÍNH</b>	<b>11.250.000</b>	<b>6.378.866</b>	<b>4.871.134</b>
<b>CỘNG GIÁ VỐN</b>	<b>259.182.000</b>	<b>145.278.866</b>	<b>113.903.134</b>
<b>B- DOANH THU</b>	<b>291.000.000</b>	<b>165.000.000</b>	<b>126.000.000</b>
<b>1- LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>	<b>31.818.000</b>	<b>19.721.134</b>	<b>12.096.866</b>
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	10,93	11,95	9,60
<b>2- THUẾ TNDN</b>	<b>3.944.227</b>	<b>3.944.227</b>	<b>-</b>
<b>3- LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>	<b>27.873.773</b>	<b>15.776.907</b>	<b>12.096.866</b>
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	9,58	9,56	9,60

Kiên Giang, ngày 30 tháng 01 năm 2021

**THUYẾT MINH KẾ HOẠCH**

Diễn giải	Số lượng (Tấn)	Đơn giá (1,000 đồng)	Thành tiền (1,000 đồng)
<b>I/- HOẠT ĐỘNG KINH DOANH THỨC ĂN THỦY SẢN</b>			
1. Số lượng hàng hóa	15.000		
2. Giá trị hàng hóa đầu vào	15.000	8.700	130.500.000
3. Chi phí bán hàng		450	6.750.000
+ Chi phí vận chuyển (15.000 tấn x 350.000 đ)	15.000	350	5.250.000
+ Chi phí bốc xếp (15.000 tấn x 100.000 đ)	15.000	100	1.500.000
3. Chi phí quản lý 1%/DT			1.650.000
4. Doanh thu tiêu thụ	15.000	11.000	165.000.000
<b>II/- HOẠT ĐỘNG NUÔI TRỒNG THỦY SẢN</b>			
1, Thức ăn chăn nuôi (Định mức 1,6 x 5.600 tấn)	8.960	8.700	77.952.000
+ Loại 30 đậm 20%:	1.792	9.500	17.024.000
+ Loại 26 đậm 80%	7.168	8.500	60.928.000
2, Cá giống (30-40 con/kg, b/q 35 con/kg)	210	22.000	4.620.000
+ Số lượng: (5.600 tấn/0,8 kg)/30con) x 1,1 = 210 tấn			
3, Chi phí sản xuất chung. Bao gồm:	5.600	4.500	25.200.000
+ Chi phí thuê nuôi gia công, chi phí vận chuyển, khác.			
4, Giá cá thương phẩm 800gr/con dự kiến 22,500đ/kg	5.600	22.500	126.000.000

# KẾ HOẠCH VỐN LƯU ĐỘNG

NĂM 2021

Hoạt động kinh doanh và nuôi trồng thủy sản

## A. Định mức vốn lưu động:

đvt: 1,000 đồng

STT	CHỈ TIÊU	TỔNG LUÂN CHUYỂN	NGÀY ĐỊNH MỨC	ĐỊNH MỨC VỐN LƯU ĐỘNG
<b>I</b>	<b>Sản xuất - Kinh doanh</b>	<b><u>238.272.000.000</u></b>		<b><u>140.886.000.000</u></b>
01	Hoạt động nuôi thủy sản	107.772.000.000	180	53.886.000.000
02	Hoạt động KD thức ăn TS	130.500.000.000	180	87.000.000.000
<b>II</b>	<b>Lưu thông</b>	<b><u>259.182.000.000</u></b>		<b><u>30.379.987.972</u></b>
01	Hoạt động nuôi thủy sản	113.903.134.000	45	14.237.891.750
02	Hoạt động KD thức ăn TS	145.278.866.000	30	16.142.096.222
	<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>171.265.987.972</b>

## B. Kế hoạch vốn lưu động:

1. Định mức vốn lưu động : 171.265.987.972 đồng
2. Vốn lưu động tự có: 21.265.987.972 đồng
3. Vốn lưu động vay Ngân hàng: 150.000.000.000 đồng
4. Lãi suất 7,5 %/năm 11.250.000.000 đồng

## C. Vòng quay vốn lưu động:

1. Hoạt động nuôi thủy sản 1,5 vòng
2. Hoạt động KD thức ăn TS 1,7 vòng
- 1,4 vòng

## D. Kỳ luân chuyển bình quân:

178 ngày

Kiên Giang, ngày 30 tháng 01 năm 2021

**CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH**  
**DỰ THẢO**  
**NĂM 2021**

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2021
<b>I</b>	<b>SẢN XUẤT</b>		<b>162.111.888</b>
01	<i>Doanh thu tiêu thụ:</i>	1.000 đ	132.974.688
	- Sản xuất	nt	25.447.200
	- Gia công	nt	3.690.000
	- dịch vụ cho thuê tài sản	nt	
02	<i>Sản lượng</i>		3.660
	- Sản lượng hàng hoá sản xuất	Tấn	3.660
	- Sản lượng hàng hoá tiêu thụ	Tấn	
03	<i>Giá thành sản phẩm tiêu thụ</i>	1.000 đ	<b>130.164.714</b>
	<i>Trong đó :</i>		
	- Chi phí nguyên vật liệu	nt	91.131.326
	- Chi phí tiền lương	nt	15.936.450
	- BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ	nt	2.769.775
	- Chi phí sản xuất chung	nt	20.327.163
04	<i>Chi phí bán hàng</i>	1.000 đ	<b>8.611.094</b>
05	<i>Chi phí quản lý doanh nghiệp</i>	1.000 đ	<b>5.260.867</b>
	<i>Trong đó :</i>		
	- Chi phí tiền lương	nt	2.019.194
	- BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ	nt	434.532
06	<i>Lợi tức</i>	1.000 đ	<b>18.075.212</b>
<b>II</b>	<b>HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>		-
01	<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	1.000 đ	-
	- Thu lãi tiền gửi Ngân hàng	nt	-
02	<i>Chi phí hoạt động tài chính</i>	1.000 đ	-
	- Trả lãi tiền gửi Ngân hàng	nt	(1.931.992)
03	<i>Lãi từ hoạt động tài chính</i>	1.000 đ	<b>(1.931.992)</b>
<b>III</b>	<b>TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>	1.000 đ	<b>16.143.221</b>
01	- Tỷ suất lợi nhuận bình quân / Doanh thu	%	9,96
02	- Thuế TNDN	1.000 đ	3.228.644
<b>IV</b>	<b>TỔNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>	1.000 đ	<b>12.914.577</b>
01	- Trích lập quỹ doanh nghiệp 10%	"	1.291.458
02	- Lợi nhuận chưa sau khi trích lập quỹ	"	11.623.119
03	- Tỷ lệ %/VDI		50,54
04	- Tỷ lệ %/DT		7,17
<b>V</b>	<b>LAO ĐỘNG TIỀN LƯƠNG</b>		<b>17.955.644</b>
01	- Tổng quỹ lương	1.000 đ	220
02	- Lao động bình quân	Người	6.801.380
03	- Tiền lương bình quân (người/tháng)	đồng	

Kiên Giang, ngày 21 tháng 01 năm 2021  
CHỦ TỊCH HĐQT

HUỶNH CHÂU SANG



DỰ THẢO

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ  
(Hoạt động sản xuất)  
NĂM 2021

KHOẢN MỤC	NVT	TỔNG SỐ	MỨC NANG	MỨC ỜNG	CÁ CẠC LOẠI	CHẢ CẢ
<b>A. Sản xuất:</b>	1.000 đ	90.224.126	22.838.625	24.478.031	6.204.870	36.702.600
1. Nguyên vật liệu	Tấn	3.070	197.00	292.50	220.50	2.360
a. Nguyên liệu chính		89.775.250	22.725.000	24.356.250	6.174.000	36.520.000
- Số lượng	1.000 đ	448.876	113.625	121.781	30.870	182.600
- Tiền	1.000 đ	8.635.165	1.444.060	2.568.375	1.916.730	2.706.000
b. Nguyên vật liệu phụ đ/kg TP	1.000 đ					
2. Tiền lương	1.000 đ	11.549.440	1.369.900	2.158.020	735.120	7.286.400
3. BHXH+BHYT+BHTN+KPCB	1.000 đ					
4. Chi phí sản xuất chung	1.000 đ	110.408.731	25.652.585	29.204.426	8.856.720	46.695.000
@ Công giá vốn	1.000 đ	6.694.094	1.562.625	1.759.866	567.754	2.803.850
5. Chi phí bán hàng	1.000 đ	3.347.047	781.313	879.933	283.877	1.401.925
6. Chi phí quản lý DN	1.000 đ	1.931.992	450.991	507.917	163.860	809.223
7. Lãi vay Ngân hàng	1.000 đ	122.381.865	28.447.514	32.352.142	9.872.211	51.709.998
@ Công giá thành toàn bộ	1.000 đ	11.500.023	2.804.986	2.845.171	1.482.864	4.367.002
8. Lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	8.59	8.98	8.08	13.06	7.79
Tỷ lệ % LN/DT	%					
<b>B. Tiêu thụ:</b>	Tấn	1.650	180	180	90	1.200
Doanh thu	1.000 đ	133.881.888	31.252.500	35.197.313	11.355.075	56.077.000
a. Xuất khẩu	Tấn	1.650	180	180	90	1.200
- Số lượng	USD	5.614.250	1.350.000	1.473.750	490.500	2.300.000
- Kim ngạch xuất khẩu	1.000 đ	129.969.888	31.252.500	34.117.313	11.355.075	53.245.000
- Doanh thu xuất khẩu	Tấn	980	-	36	-	944
- Số lượng	1.000 đ	3.912.600	-	1.080.000	-	2.832.000
- Doanh thu nội địa						

Kiên Giang, ngày 21 tháng 01 năm 2021

**CTCP CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU NGÔ QUỲN**  
Cảng cá Tác Cầu, xã Bình An, h. Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang

**DỰ THẢO**

**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT  
NĂM 2021**  
*(Hoạt động gia công)*

KHOẢN MỤC	ĐVT	TỔNG SỐ	G.CÔNG NGHỀU	G.CÔNG CÁ	G.CÔNG CHẤ CÁ
<b>A- SẢN XUẤT</b>	Tấn	<b>2.010</b>	<b>270,00</b>	<b>540,00</b>	<b>1.200,00</b>
<b>1- CHI PHÍ SẢN XUẤT</b>					
- Nguyên liệu chính	1000 đ	907.200	-	907.200	-
- NVL phụ	1000 đ	-	-	-	-
- Tiền lương + Bảo hiểm CN trực tiếp	1000 đ	9.939.840	1.394.280,00	5.839.560	2.706.000
- Chi phí sản xuất chung	1000 đ	6.502.200	815.400,00	2.278.800	3.408.000
<b>CỘNG CHI PHÍ SẢN XUẤT</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>17.349.240</b>	<b>2.209.680</b>	<b>9.025.560</b>	<b>6.114.000</b>
<b>2- CHI PHÍ BÁN HÀNG</b>	<b>1000đ</b>	<b>1.917.000</b>	<b>-</b>	<b>1.917.000</b>	<b>-</b>
<b>3- CHI PHÍ QUẢN LÝ</b>	<b>1000đ</b>	<b>1.729.320</b>	<b>324.000</b>	<b>625.320</b>	<b>780.000</b>
Trong đó tiền lương + Bảo hiểm NV	1000 đ	1.130.610	284.310	510.300	336.000
<b>4- CHI PHÍ TÀI CHÍNH</b>	<b>1000 đ</b>	<b>20.995.560</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>CỘNG GIÁ VỐN</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>20.995.560</b>	<b>2.533.680</b>	<b>11.567.880</b>	<b>6.894.000</b>
<b>B- DOANH THU</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>24.540.000</b>	<b>3.240.000</b>	<b>13.500.000</b>	<b>7.800.000</b>
<b>1- LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>3.544.440</b>	<b>706.320</b>	<b>1.932.120</b>	<b>906.000</b>
<b>2- THUẾ TNDN</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>708.888</b>	<b>141.264</b>	<b>386.424</b>	<b>181.200</b>
<b>3- LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>2.835.552</b>	<b>565.056</b>	<b>1.545.696</b>	<b>724.800</b>

Châu Thành, ngày 21 tháng 01 năm 2021  
T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

HUỖNH CHÁU SANG

CTCP CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU NGÔ QUYỀN  
 Cảng cá Tắc Cầu, xã Bình An, h. Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang

**DỰ THẢO**

**KẾ HOẠCH CHO THUÊ KHO LẠNH  
 NĂM 2021**

*(Hoạt động cho thuê kho lạnh)*

KHOẢN MỤC	ĐVT	TỔNG SỐ	KHO 500	KHO 300
<b>1- CÔNG SUẤT KHO</b>	Tấn	800	500,00	300,00
<b>1- CHI PHÍ SẢN XUẤT</b>	1,000 đ	2.406.743	1.382.180	1.024.563
- Tiền lương trực tiếp	nt	108.000	65.854	42.146
- Tiền Bảo hiểm người lao động	nt	23.220	14.159	9.061
- Chi phí khấu hao	nt	429.008	261.590	167.418
- Chi phí điện	nt	1.574.640	874.800	699.840
- Chi phí khác	nt	271.875	165.777	106.098
<b>2- GIÁ VỐN</b>	1,000 đ	2.591.243	1.494.680	1.096.563
- Chi phí quản lý	nt	184.500	112.500	72.000
<i>Trong đó: - Tiền lương</i>	nt	84.870	51.750	33.120
- Bảo hiểm người lao động		18.247	11.126	7.121
<b>3- DOANH THU</b>	1,000 đ	3.690.000	2.250.000	1.440.000
<b>4- LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>	1,000 đ	1.098.757	755.320	343.437
<b>5- THUẾ TNDN</b>	1,000 đ	219.751	151.064	68.687
<b>6- LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>	1,000 đ	879.006	604.256	274.750

Kiên Giang, ngày 21 tháng 01 năm 2021

# KẾ HOẠCH VỐN LƯU ĐỘNG

NĂM 2021

Hoạt động Chế biến thủy sản - Gia công chế biến thủy sản  
và cho thuê kho lạnh

A. Định mức vốn lưu động:

ĐVT: ĐỒNG

STT	CHỈ TIÊU	TỔNG LUÂN CHUYỂN	NGÀY ĐỊNH MỨC	ĐỊNH MỨC VỐN LƯU ĐỘNG
<b>I</b>	<b>Dự trữ</b>	<b>91.131.326.000</b>		<b>10.125.702.889</b>
01	Nguyên liệu	90.682.450.000	30	10.075.827.778
02	Vật liệu phụ	448.876.000	30	49.875.111
<b>II</b>	<b>Sản xuất - Dịch vụ</b>	<b>130.164.714.000</b>		<b>13.365.191.389</b>
01	Sản xuất	110.408.731.000	30	12.267.636.778
02	Dịch vụ	19.755.983.000	15	1.097.554.611
<b>III</b>	<b>Lưu thông</b>	<b>145.962.013.000</b>		<b>10.375.208.314</b>
01	Thành phẩm	122.375.210.000	20	9.064.830.370
02	Dịch vụ	23.586.803.000	15	1.310.377.944
	<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>33.866.102.592</b>

<b>B. Kế hoạch vốn lưu động:</b>	
1. Định mức vốn lưu động :	33.866.102.592 đồng
2. Vốn lưu động tự có:	- đồng
3. Vốn lưu động có vay Ngân hàng:	33.866.102.592 đồng
<b>C. Vòng quay vốn lưu động:</b>	
1. Sản xuất	4,3 vòng
2. Dịch vụ	3,9 vòng
9,8 vòng	
<b>D. Kỳ luân chuyển bình quân:</b>	
	63 ngày

Kiên Giang, ngày 30 tháng 01 năm 2021



CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU NGÔ QUYỀN  
Khu Cảng cá Tắc Cậy, xã Bình An, h.Châu Thành, t.Kiên Giang

## THƯ MỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

Kính gọi: Cổ đông CTCP chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền

Hội đồng quản trị Công ty xin thông báo và trân trọng kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

**1. Thời gian:** 13h30, Thứ bảy, ngày 27 tháng 03 năm 2021

**2. Địa điểm:** Hội trường Công ty cổ phần chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền – Khu Cảng cá Tắc Cậy, ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

**3. Thành phần tham dự:** Các cổ đông hiện hữu theo Danh sách tổng hợp NSHCK (Thực hiện quyền bỏ phiếu) số 137/2021-NGC/VSD-ĐK ngày 01/03/2021 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

**4. Nội dung:**

a- Báo cáo của Chủ tịch HĐQT về hoạt động của HĐQT năm 2020 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2021.

b- Phương hướng, kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2021.

c- Báo cáo của BKS về Kiểm tra, thẩm định Báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và các vấn đề liên quan thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội.

d- Thảo luận và quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh; Phương hướng hoạt động; Tình hình tài chính của Công ty năm 2021 và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền biểu quyết của Đại hội.

e- Lựa chọn Đơn vị kiểm toán năm 2021.

f- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội

i- Bầu cử Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 4 (2021-2025).

Trường hợp không thể tham dự Đại hội, Quý cổ đông có thể thực hiện ủy quyền cho người khác theo biểu mẫu đính kèm theo thông báo này và vui lòng gửi về Ban tổ chức – gửi Ms Nguyễn Kim Búp, DD 0918123419, Fax 0297 3924 331 hoặc gửi về Email: [kimbup@ngoprexco.com.vn](mailto:kimbup@ngoprexco.com.vn) chậm nhất là ngày 22/03/2021. Trường hợp không tham dự và không thực hiện việc ủy quyền thì xem như Quý cổ đông chấp thuận tất cả các vấn đề được thông qua tại Đại hội. Rất mong Quý cổ đông đến tham dự đầy đủ và đúng giờ.

TRÂN TRỌNG KÍNH MỜI.

Kiên Giang, ngày 04 tháng 03 năm 2021

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



HUYNH CHÂU SANG

Ghi chú: Tài liệu Đại hội, Quý cổ đông vui lòng truy cập trang Web: [www.ngoprexco.com.vn](http://www.ngoprexco.com.vn)



CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU NGÔ QUYỀN  
Khu Cảng Cá tắc cậ, Bình An, Châu Thành, Kiên Giang

## GIẤY ĐĂNG KÝ Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội

Họ và tên : .....

Sinh ngày :...../...../..... Quốc tịch:.....

Số CMND (Hộ chiếu ):..... cấp ngày:...../...../..... tại:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Theo Điều lệ Công ty Cổ phần chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền, tôi đủ điều kiện tham dự buổi họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Tôi đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty với thông tin cổ đông như sau:

1. Số cổ phần sở hữu: ..... cổ phần
2. Số cổ phần được uỷ quyền: ..... cổ phần
3. Tổng số cổ phần đại diện (3=1+2): ..... cổ phần

Đề nghị Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông chấp nhận.

....., ngày .... tháng 03 năm 2021

**Cổ đông đăng ký**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lưu ý:

- Cổ đông đăng ký tham dự theo uỷ quyền cần gửi kèm Giấy uỷ quyền;
  - Cổ đông không đăng ký trước vẫn có thể đến tham dự Đại hội;
  - Cổ đông có thể gửi Giấy đăng ký hoặc fax hoặc gọi điện thoại địa chỉ sau:
- Công ty cổ phần chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền;  
Khu Cảng Cá Tắc Cậ- Xã Bình An - Châu Thành -Kiên Giang  
Liên hệ : Ms Nguyễn Kim Búp  
Điện thoại: 0908 1234 19; 0297 3874 131; Fax: 0297.3924 331.



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU NGÔ QUYỀN**  
Khu Cảng cá Tắc Cậu, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

Châu Thành, ngày ..... tháng .... năm 2021

## GIẤY ỦY QUYỀN



**THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU NGÔ QUYỀN**

**HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU NGÔ QUYỀN**

### Người ủy quyền:

Tên cổ đông: .....

Là đại diện của: ..... (Nếu Cổ đông là Pháp nhân)

Số CMND/ĐKKD: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Hiện đang sở hữu/ĐD sở hữu ..... cổ phần của CTCP Chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền.

Số cổ phần bằng chữ: .....

Ủy quyền cho:

### Người được ủy quyền:

Ông (Bà): .....

Số CMND/ĐKKD: ..... Ngày cấp ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: .....

*Hoặc ủy quyền cho một trong các thành viên HĐQT Công ty cổ phần chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền có tên sau đây (đánh dấu ✓ vào thành viên Quý cổ đông ủy quyền):*

Ông Huỳnh Châu sang - Chủ tịch HĐQT .

Ông (Bà): .....

Ông (Bà): .....

Thay mặt tôi tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2021, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội và số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần đại diện.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu cổ đông là pháp nhân)

### Ghi chú:

Mỗi cổ đông chỉ được ủy quyền cho một người khác dù điều kiện tham dự.